



Người ký: Sở Giáo dục và  
Đào tạo  
Email: sgddt@tp HCM.gov.vn  
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí  
Minh  
Thời gian ký: 11.10.2019  
17:23:54 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8732/GDĐT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2019

V/v xác định giá trị tương đương của  
chứng chỉ tin học, ngoại ngữ

Kính gửi: Sở Nội vụ

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận công văn số 3898/SNV-CCVC ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Sở Nội vụ về việc xác định giá trị tương đương của văn bằng, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ,

Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ xác định giá trị tương đương của chứng chỉ tin học, ngoại ngữ trên cơ sở các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin truyền thông, cụ thể:

- Quyết định số 177/QĐ-TCCB ngày 30 tháng 01 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C;
- Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chương trình Giáo dục thường xuyên về Tiếng Anh thực hành;
- Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;
- Quy định của Cambridge từ tháng 11 năm 2011;
- Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phúc đáp công văn số 4453/BNV-CCVC;
- Công văn số 2819/BTTTT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ thông tin và truyền thông về việc công nhận bài thi tin học văn phòng quốc tế phù hợp yêu cầu của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT;
- Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;
- Công văn số 6078/BGDĐT-GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý trong việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT;



- Công văn số 538/QLCL-QLVBCC ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Cục quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Sở Giáo dục và Đào tạo xác định giá trị tương đương của các chứng chỉ theo đề nghị của Sở Nội vụ cụ thể:

1. Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo mẫu phôi bằng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo chấp nhận tất cả các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã được cấp theo mẫu phôi bằng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học khác:

2.1. Về trình độ ngoại ngữ:

Đối với các chứng chỉ IELTS, TOEFL, TOEIC: đây là các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế có ghi thời hạn áp dụng. Tại công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nêu: “Việc chấp nhận chứng chỉ/chứng nhận năng lực ngoại ngữ nào và thời hạn áp dụng của chứng chỉ/chứng nhận là do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Giám đốc sở giáo dục và đào tạo (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ủy quyền) xem xét, quyết định dựa theo yêu cầu về năng lực ngoại ngữ đối với vị trí công việc”, Sở Giáo dục và Đào tạo chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền nên chỉ đề xuất xem xét chấp nhận vì tính chất và quy mô tổ chức của các kỳ thi này nghiêm ngặt, đúng quy định và giá trị của chứng chỉ được công nhận và sử dụng ở hầu hết quốc gia trên thế giới.

Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ sử dụng để quy đổi tương đương, căn cứ theo các văn bản pháp quy đã liệt kê Sở Giáo dục và Đào tạo tạo sử dụng Bảng Tham chiếu quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ như sau:

Khung NLNN 6 bậc VN (TT 01/2014/T T-BGDĐT)	Bảng 1: tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Tiếng Anh)									
	CC Tiếng Anh theo QĐ 177	CC Tiếng Anh theo QĐ 66	IELTS	GE	BEC	BULATS	TOEFL			TOEIC
							PBT	CBT	iBT	
Bậc 1	Trình độ A	A1								120
Bậc 2	Trình độ B	A2		Preliminary KET		20			40	225
Bậc 3	Trình độ C	B1	4 - 4.5	Preliminary PET	Business Preliminary	40	450	133	45	450
Bậc 4		B2	5 - 6	FCE	Business Vantage	60	500	173	61	600
Bậc 5		C1	6.5-7.5	CAE	Business Higher	75			90	850
Bậc 6		C2	8-9	CPE		90				



Khung NLNN 6 bậc	Bảng 2: tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác)					
	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 1	TEU	DELTA A1	A1	HSK cấp 1	JLPT N5	Topik I-L1
Bậc 2	TBU	DELTA A2	A2	HSK cấp 2		Topik I-L2
Bậc 3	TRKI I	DELTA B1	B1 ZD	HSK cấp 3	JLPT N4	Topik II-L3
Bậc 4	TRKI II	DELTA B2	B2 test DaF level 4	HSK cấp 4	JLPT N3	Topik II-L4
Bậc 5	TRKI III	DALF C1		HSK cấp 5	JLPT N2	Topik II-L5
Bậc 6	TRKI IV	DALF C2		HSK cấp 6	JLPT N1	Topik II-L6

- Các chứng chỉ ngoại ngữ không có văn bản hướng dẫn quy đổi tương đương hoặc các chứng chỉ không theo mẫu phôi bằng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải do các tổ chức khảo thí trong hoặc ngoài nước có uy tín cấp, đồng thời các tổ chức này phải được cơ quan quản lý và điều hành hoặc do Hội đồng khảo thí nơi bắt nguồn của các chứng chỉ này ủy quyền hoặc cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ.

- Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành là một trong những loại chứng chỉ ngoại ngữ được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép 8 đơn vị đủ điều kiện cấp chứng chỉ tại công văn số 538/QLCL-QLVBCC ngày 20 tháng 5 năm 2019 (có quy định mẫu các loại chứng chỉ). Vì vậy:

- Chứng chỉ ngoại ngữ B1 của trường Đại học Sài Gòn cấp là loại chứng chỉ được cấp theo quy định của Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 nên được tham chiếu quy đổi tại Bảng 1.

- Trường Cao đẳng Công Thương không thuộc trong danh sách 8 đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đủ điều kiện cấp chứng chỉ tại công văn số 538/QLCL-QLVBCC ngày 20 tháng 5 năm 2019 nên chứng chỉ ngoại ngữ Anh văn Bậc 3/6 chưa được xác định tương đương.

## 2.2. Về trình độ tin học:

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ công nhận:

- Bài thi IC3 đáp ứng yêu cầu của chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản (căn cứ công văn số 2819/BTTTT-CNTT).

- Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản (căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT).

- Chứng chỉ ứng dụng CNTT được cấp từ 176 đơn vị (căn cứ công văn số 538/QLCL-QLVBCC).

Sở Giáo dục và Đào tạo báo đề Sở Nội vụ được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCCB. TA. 2



Lê Hồng Sơn

